TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2021/HS-ST
Ngày 14.01.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt
Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Phạm Ái Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ (Tên gọi khác: Ròm) - Sinh ngày 17 tháng 12 năm 1988 tại TP. Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 05, phường M, quận L, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn L (SN: 1961) và bà Châu Thị N (SN: 1969); Có vợ là bà Lê Thị Trà M (SN: 1991); Có 02 con, con lớn (SN: 2010) và con nhỏ (SN: 2012).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 29/9/2020, bị Đồn Biên phòng H thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đ ra Quyết định số 10/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Đã nộp phạt xong ngày 24/11/2020.

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ T thuộc Đảng bộ phường M. Ngày 11/11/2020, Ủy ban Kiểm tra - Quận ủy L đã ra Quyết định số 04-QĐ/UBKTQU đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Nguyễn Tiến Đ.

Bị bắt, tạm giữ ngày 28/9/2020, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn P – sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Thanh L – sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 46, phường T, quận T, TP. Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Tiến Đ đang ngồi tại quán cà phê trên đường H thì nhận được điện thoại của Nguyễn P có số điện thoại 0935.053.712 hỏi mua 01 gói ma túy Heroin với giá 300.000 đồng. Đ đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực đường H giao nhau với đường sắt thuộc tổ 05, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Đến 16 giờ 50 phút cùng ngày, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, BKS 43K1-182.56 đến chỗ hẹn còn Đ đi bộ từ trong quán cà phê đưa cho Phụng 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy loại Heroin thì bị lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng H phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay phải Đ số tiền 300.000 đồng và trên tay trái của Phụng 01 gói giấy màu trắng bên trong có chất bột màu trắng nghi là chất ma túy loại heroin (ký hiệu G1) nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật khác có liên quan.

Qua điều tra xác định, vào lúc 07 giờ 00 ngày 28/9/2020, Đ liên lạc với một người đàn ông tên Bi (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) để mua 01 gói ma túy loại heroin với giá 500.000 đồng tại khu vực đường N giao với K rồi chia làm 02. Sau đó, Đ sử dụng một nửa, một nửa còn lại bán cho P để hưởng lợi 50.000 đồng thì bị bắt.

** Theo Kết luận giám định số:* 297/GĐ-MT ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy được niêm phong trong bì thư ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng chất bột mẫu G1: 0,066 gam.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy loại Heroin (ký hiệu G1), 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh gắn thẻ sim 0935.053.712, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn thẻ sim 0888.610.557 (thu của Nguyễn P); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn thẻ sim 0905.793.255; Số tiền Việt Nam: 300.000 đồng; Số tiền Việt Nam 2.020.000 đồng (thu của Nguyễn Tiến Đ).

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh BKS 43K1-182.56 (thu của Nguyễn P).

Tại Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội "Mua bán phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Tiến Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định; thẻ sim 0905.793.255; thẻ sim 0935.053.712.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (thu của Đ, có liên quan đến việc trao đổi mua ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh (thu của P, có liên quan đến việc trao đổi mua ma túy); Số tiền Việt Nam: 300.000 đồng từ việc bán ma túy

- Quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tiến Đ.

- Trả lại cho Nguyễn P: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng kèm thẻ sim 0888.610.557.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Đ và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến Đ trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Lúc 16 giờ 50 phút ngày 28/9/2020, tại khu vực ngã tư đường H giao nhau với đường sắt thuộc tổ 05, phường M, quận L, TP. Đà Nẵng, Nguyễn Tiến Đ đang có hành vi mua bán trái phép 0,066 gam ma túy loại Heroin cho đối tượng Nguyễn P thì bị Đồn Biên phòng H thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng số

121/CT-VKS, ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ ma tuý gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma tuý là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý bán ma túy để thu lợi bất chính. Bản thân bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ T thuộc Đảng bộ phường M nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có cha là ông Nguyễn L được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh BKS 43K1 - 182.56 là của chị Nguyễn Thị Thanh L (SN: 1994; Trú tại: Xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/9/2020 chị Loan cho Nguyễn P mượn chiếc xe sử dụng nhưng không biết P đi mua ma túy nên ngày 27/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 62/CSĐT trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thanh L là có căn cứ.

- Đối với toàn bộ chất ma tuý hoàn trả sau giám định đã được niêm phong ngày 01.10.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; đối với thẻ sim 0905.793.255; thẻ sim 0935.053.712 không có giá trị sử dụng nên cần phải tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu của Đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thu của P, có liên quan đến việc trao đổi mua ma túy và số tiền Việt Nam: 300.000 đồng từ việc bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng kèm thẻ sim 0888.610.557 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn P.

- Đối với số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tiến Đ không liên quan đến việc mua bán ma túy thì cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với Nguyễn P, người mua ma túy của Đ để sử dụng, tuy nhiên số lượng ma túy chưa đủ định lượng nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở. Ngày 01/10/2020, Nguyễn P bị Đồn Biên phòng H thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đ ra Quyết định số 14/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng; đã nộp phạt xong ngày 01/10/2020. Việc Đồn Biên phòng H xử phạt hành chính Phụng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với nam thanh niên tên Bi là người bán ma túy cho Đ, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch của đối tượng này nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tiến Đ có tài sản riêng nên HĐXX quyết định áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 251 để phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28 tháng 9 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tiến Đ số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

2.1 Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong ngày 01.10.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng; thẻ sim 0905.793.255; thẻ sim 0935.053.712.

2.2 Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; số tiền Việt Nam: 300.000 đồng;

2.3 Quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tiến Đ.

2.4 Trả lại cho Nguyễn P 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng kèm thẻ sim 0888.610.557.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu và Công an quận Liên Chiểu).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam CATP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Trinh